

BÀI TẬP THỦ TỤC_HÀM
TÊN SINH VIÊN: VŨ BẢO LÂM
LỚP: N01
MÃ SINH VIÊN: 211241205

BÀI TẬP 1:
CÂU 1

The screenshot shows a SQL query in Microsoft SQL Server Management Studio. The query is as follows:

```
1 USE QLVanTai
2
3 --1. Tạo hàm có đầu vào là lộ trình, đầu ra là số xe, mã trọng tải, số lượng vận tải, ngày đi, ngày
4 --đến (SoXe, MaTrongTai, SoLuongVT, NgayDi, NgayDen.)
5 create function f_cau1(@Malotrinh nvarchar(20))
6 returns table
7 as
8 return
9 (
10     select SoXe, MaTrongTai, SoLuongVT, NgayDi, NgayDen
11     from ChiTietVanTai
12     where @Malotrinh= MaLoTrinh
13 )
14 select *from f_cau1('HN')
15 select *from f_cau1('NT')
16 --2. Thiết lập hàm có đầu vào là số xe, đầu ra là thông tin về lộ trình
17 create function f_cau2(@soxe nvarchar(20))
18 returns table
19 as
20 return
```

The results of the query are displayed in two tables:

SoXe	MaTrongTai	SoLuongVT	NgayDi	NgayDen
333	50	3	2014-05-04 00:00:00.000	2014-05-10 00:00:00.000
222	52	5	2014-05-10 00:00:00.000	2014-05-16 00:00:00.000
444	50	3	2014-05-25 00:00:00.000	2014-05-31 00:00:00.000
123	52	14	2014-05-07 00:00:00.000	2014-05-15 00:00:00.000

SoXe	MaTrongTai	SoLuongVT	NgayDi	NgayDen
444	50	2	2014-05-03 00:00:00.000	2014-05-05 00:00:00.000
111	51	6	2014-05-06 00:00:00.000	2014-05-06 00:00:00.000

Query executed successfully.

CÂU 2

The screenshot shows a SQL query in Microsoft SQL Server Management Studio. The query is as follows:

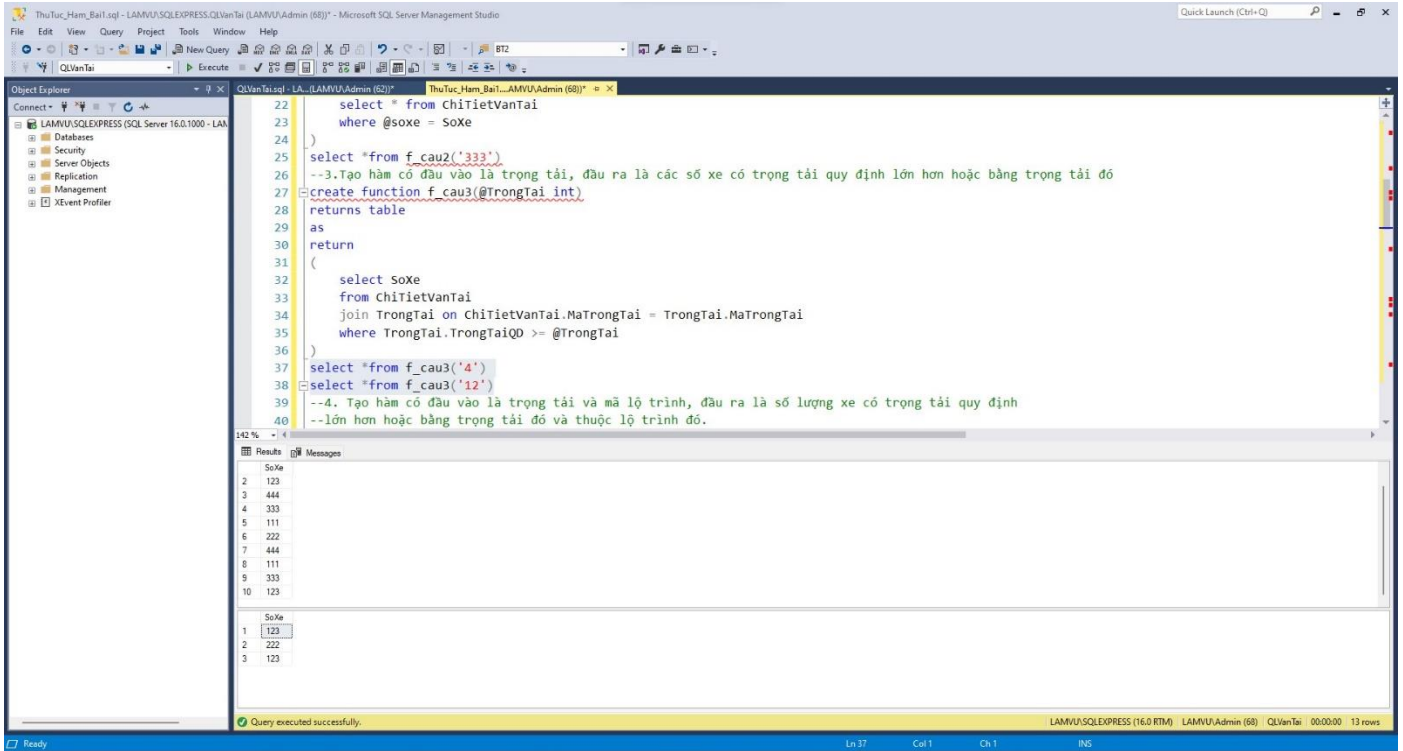
```
1 USE QLVanTai
2
3 --1. Tạo hàm có đầu vào là lộ trình, đầu ra là số xe, mã trọng tải, số lượng vận tải, ngày đi, ngày
4 --đến (SoXe, MaTrongTai, SoLuongVT, NgayDi, NgayDen.)
5
6 --2. Thiết lập hàm có đầu vào là số xe, đầu ra là thông tin về lộ trình
7 create function f_cau2(@soxe nvarchar(20))
8 returns table
9 as
10 return
11 (
12     select * from ChiTietVanTai
13     where @soxe = SoXe
14 )
15 select *from f_cau2('333')
16 --3. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải, đầu ra là các số xe có trọng tải quy định lớn hơn hoặc bằng
17 --trọng tải đó
18 --4. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải và mã lộ trình, đầu ra là số lượng xe có trọng tải quy định
19 --lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó và thuộc lộ trình đó.
20 --5. Tạo thủ tục có đầu vào Mã lộ trình đầu ra là số lượng xe thuộc lộ trình đó.
```

The results of the query are displayed in a table:

MaVT	SoXe	MaTrongTai	MaLoTrinh	SoLuongVT	NgayDi	NgayDen
1	333	50	PK	5	2014-05-01 00:00:00.000	2014-05-03 00:00:00.000
2	4	333	HN	3	2014-05-04 00:00:00.000	2014-05-10 00:00:00.000
3	9	333	PK	4	2014-05-05 00:00:00.000	2014-05-10 00:00:00.000

Query executed successfully.

CÂU 3



The screenshot shows the Microsoft SQL Server Management Studio interface. The query editor contains the following T-SQL code:

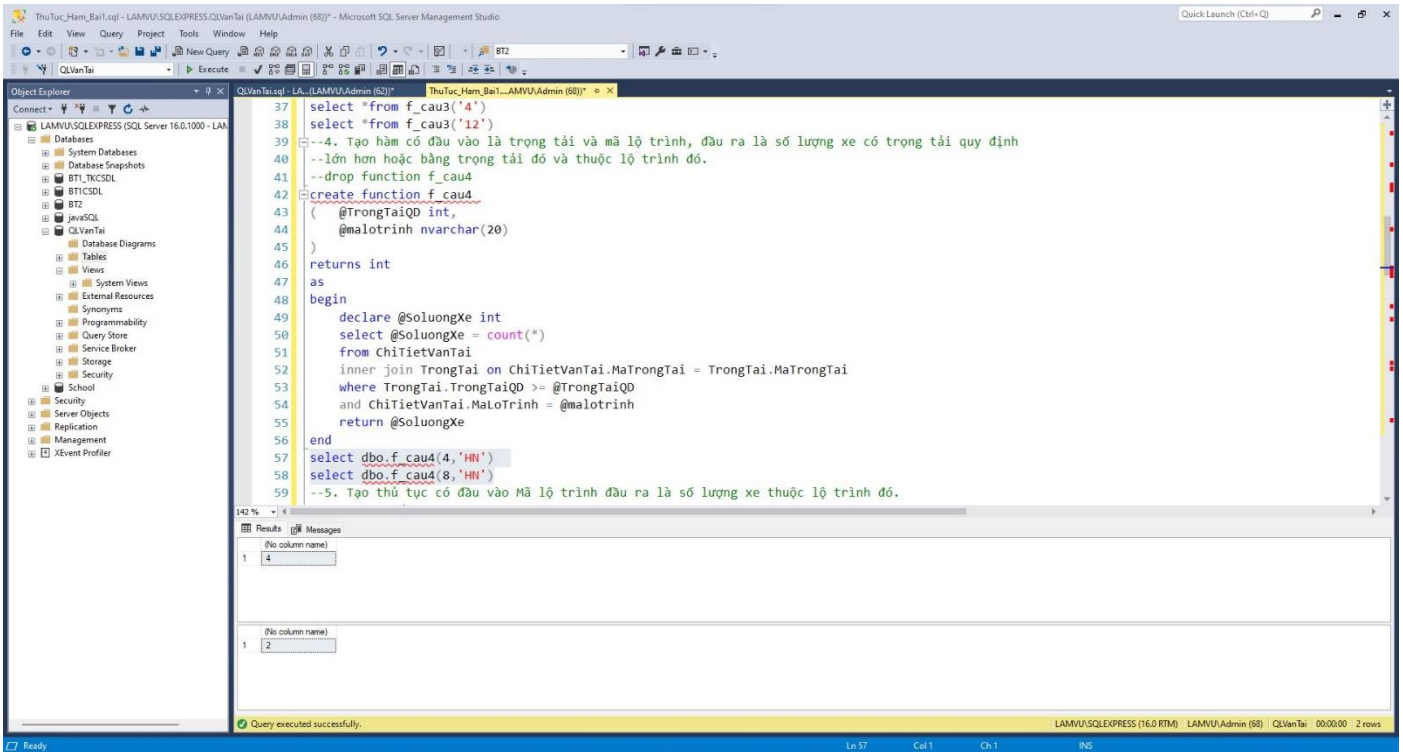
```
22 select * from ChiTietVanTai
23 where @soxe = SoXe
24 )
25 select *from f_cau2('333')
26 --3. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải, đầu ra là các số xe có trọng tải quy định lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó
27 create function f_cau3(@TrongTai int)
28 returns table
29 as
30 return
31 (
32     select SoXe
33     from ChiTietVanTai
34     join TrongTai on ChiTietVanTai.MaTrongTai = TrongTai.MaTrongTai
35     where TrongTai.TrongTaiQD >= @TrongTai
36 )
37 select *from f_cau3('4')
38 select *from f_cau3('12')
39 --4. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải và mã lộ trình, đầu ra là số lượng xe có trọng tải quy định
40 --lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó và thuộc lộ trình đó.
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with one column named 'SoXe' and three rows of data:

SoXe
123
222
123

The status bar at the bottom indicates: "Query executed successfully. LAMVU/SQL EXPRESS (16.0 RTM) LAMVU/Admin (68) QLVanTai 00:00:00 13 rows".

CÂU 4



The screenshot shows the Microsoft SQL Server Management Studio interface. The query editor contains the following T-SQL code:

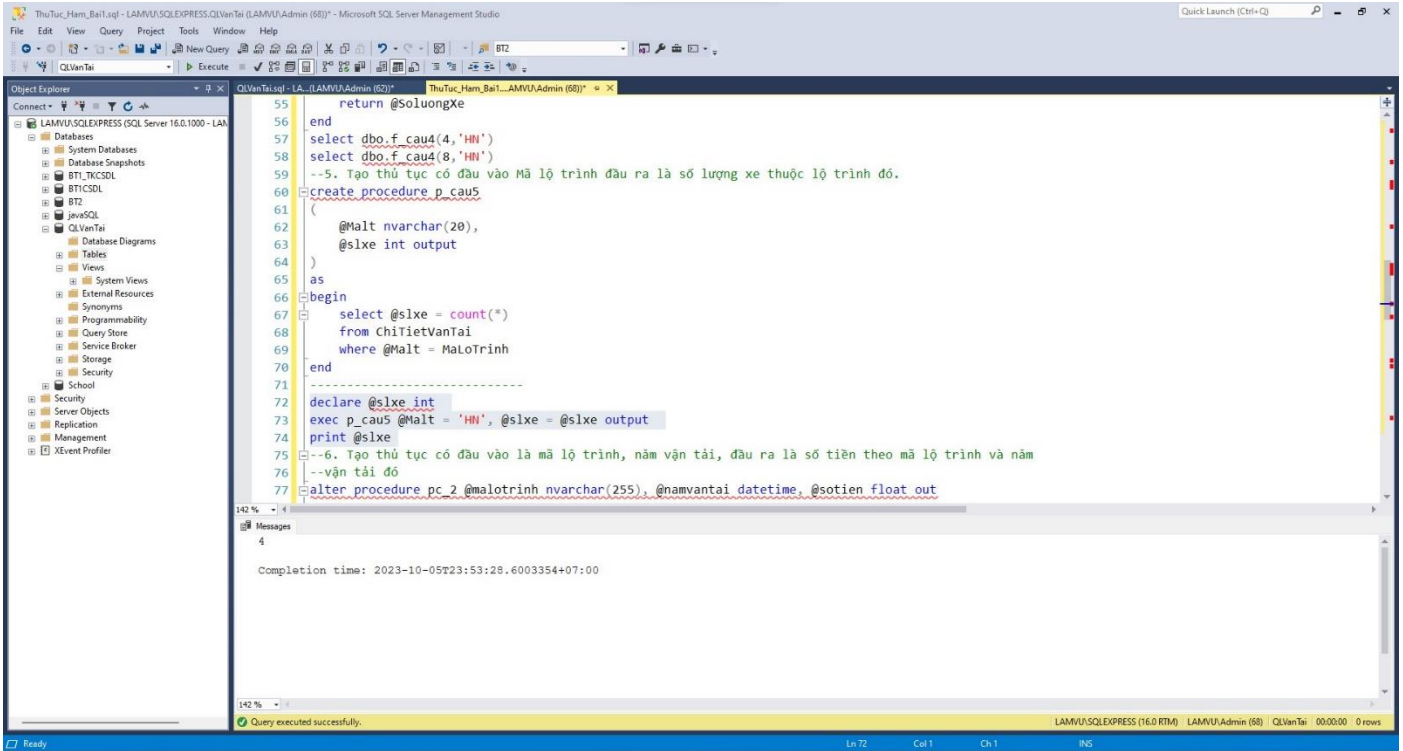
```
37 select *from f_cau3('4')
38 select *from f_cau3('12')
39 --4. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải và mã lộ trình, đầu ra là số lượng xe có trọng tải quy định
40 --lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó và thuộc lộ trình đó.
41 --drop function f_cau4
42 create function f_cau4
43 (
44     @TrongTaiQD int,
45     @malotrinh nvarchar(20)
46 )
47 returns int
48 as
49 begin
50     declare @SoluongXe int
51     select @SoluongXe = count(*)
52     from ChiTietVanTai
53     inner join TrongTai on ChiTietVanTai.MaTrongTai = TrongTai.MaTrongTai
54     where TrongTai.TrongTaiQD >= @TrongTaiQD
55     and ChiTietVanTai.MaLoTrinh = @malotrinh
56     return @SoluongXe
57 end
58 select dbo.f_cau4(4,'HN')
59 select dbo.f_cau4(8,'HN')
60 --5. Tạo thủ tục có đầu vào Mã lộ trình đầu ra là số lượng xe thuộc lộ trình đó.
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with one column named '(No column name)' and two rows of data:

(No column name)
4
2

The status bar at the bottom indicates: "Query executed successfully. LAMVU/SQL EXPRESS (16.0 RTM) LAMVU/Admin (68) QLVanTai 00:00:00 2 rows".

CÂU 5

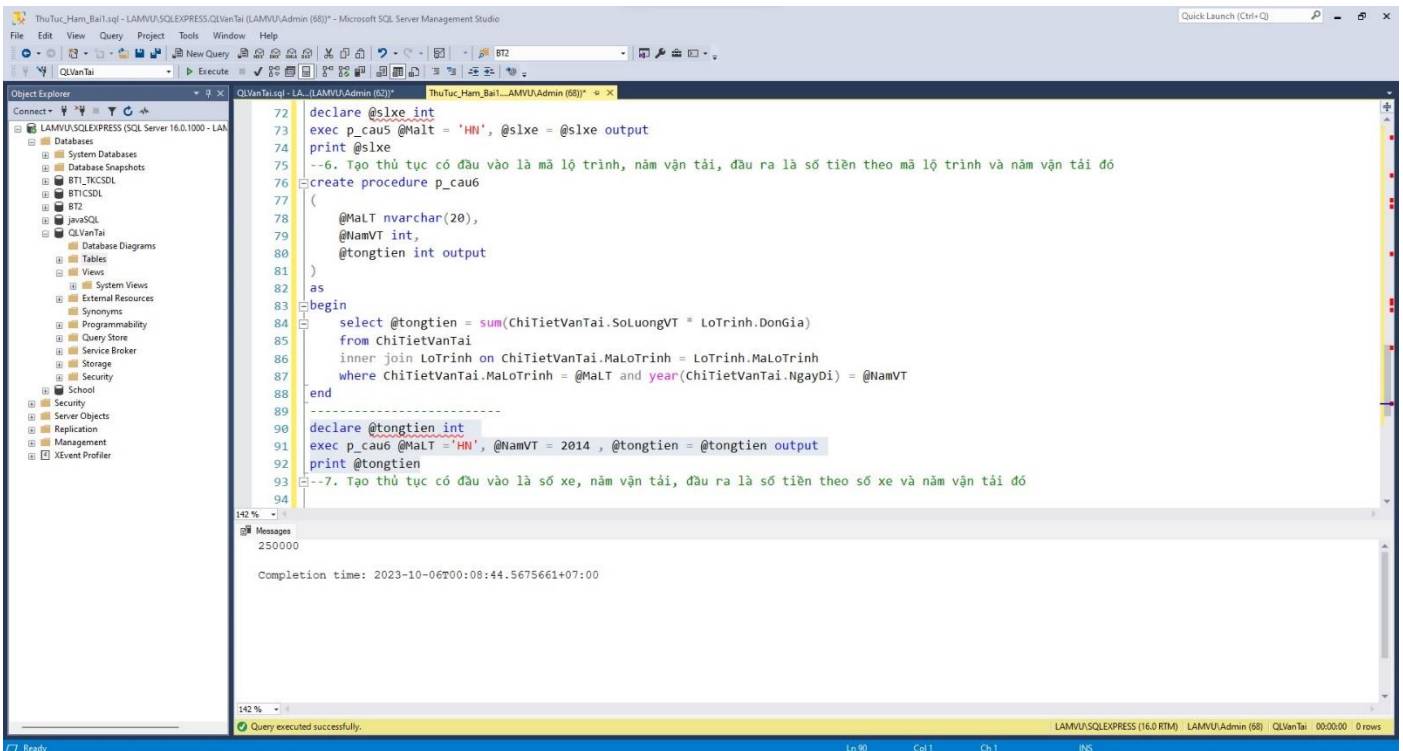


```
55 return @SoluongXe
56 end
57 select dbo.f_cau4(4,'HN')
58 select dbo.f_cau4(8,'HN')
59 --5. Tạo thủ tục có đầu vào Mã lộ trình đầu ra là số lượng xe thuộc lộ trình đó.
60 create procedure p_cau5
61 (
62     @Malt nvarchar(20),
63     @slxe int output
64 )
65 as
66 begin
67     select @slxe = count(*)
68     from ChiTietVanTai
69     where @Malt = MaLoTrinh
70 end
71 -----
72 declare @slxe int
73 exec p_cau5 @Malt = 'HN', @slxe = @slxe output
74 print @slxe
75 --6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã lộ trình, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo mã lộ trình và năm
76 --vận tải đó
77 alter procedure pc_2 @malotrinh nvarchar(255), @namvantai datetime, @sotien float out
```

Completion time: 2023-10-05T23:53:28.6003354+07:00

Query executed successfully.

CÂU 6

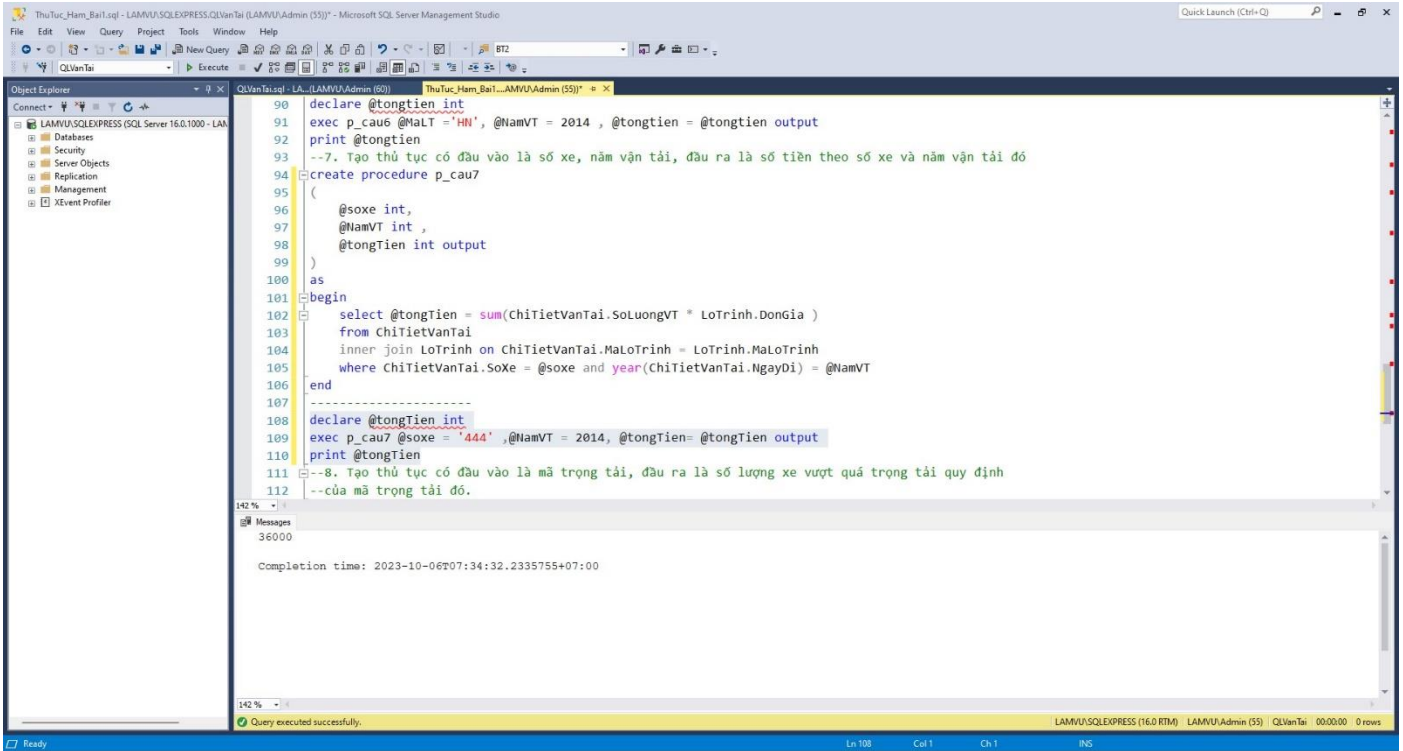


```
72 declare @slxe int
73 exec p_cau5 @Malt = 'HN', @slxe = @slxe output
74 print @slxe
75 --6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã lộ trình, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo mã lộ trình và năm vận tải đó
76 create procedure p_cau6
77 (
78     @Malt nvarchar(20),
79     @NamVT int,
80     @tongtien int output
81 )
82 as
83 begin
84     select @tongtien = sum(ChiTietVanTai.SoluongVT * LoTrinh.DonGia)
85     from ChiTietVanTai
86     inner join LoTrinh on ChiTietVanTai.MaLoTrinh = LoTrinh.MaLoTrinh
87     where ChiTietVanTai.MaLoTrinh = @Malt and year(ChiTietVanTai.NgayDi) = @NamVT
88 end
89 -----
90 declare @tongtien int
91 exec p_cau6 @Malt = 'HN', @NamVT = 2014, @tongtien = @tongtien output
92 print @tongtien
93 --7. Tạo thủ tục có đầu vào là số xe, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo số xe và năm vận tải đó
94
```

Completion time: 2023-10-06T00:08:44.5675661+07:00

Query executed successfully.

CÂU 7

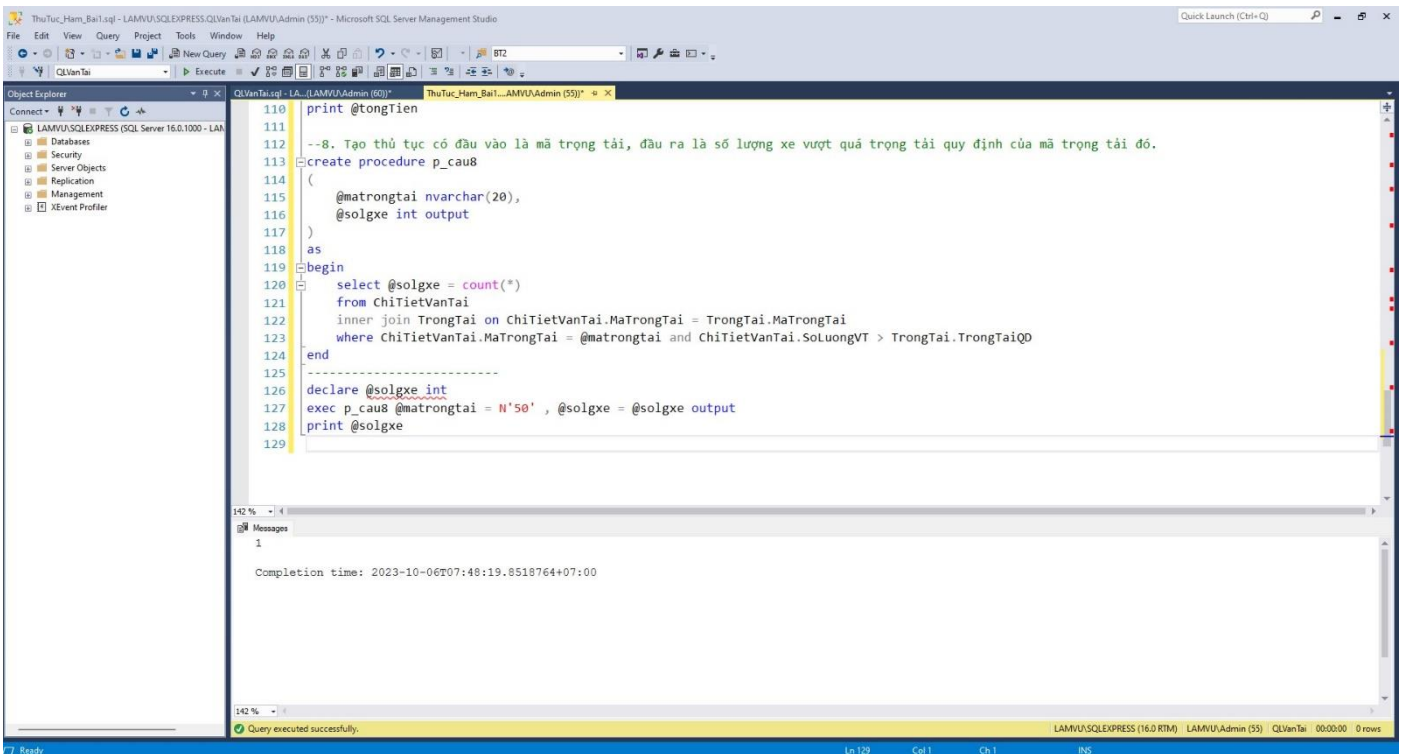


The screenshot shows the SQL Server Enterprise Manager interface. The left pane displays the Object Explorer with the database structure. The right pane shows a query window with the following T-SQL code:

```
90 declare @tongtien int
91 exec p_cau6 @MaLT = 'HN', @NamVT = 2014, @tongtien = @tongtien output
92 print @tongtien
93 --7. Tạo thủ tục có đầu vào là số xe, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo số xe và năm vận tải đó
94 create procedure p_cau7
95 (
96     @soxe int,
97     @NamVT int,
98     @tongTien int output
99 )
100 as
101 begin
102     select @tongTien = sum(ChiTietVanTai.SoLuongVT * LoTrinh.DongGia)
103     from ChiTietVanTai
104     inner join LoTrinh on ChiTietVanTai.MaLoTrinh = LoTrinh.MaLoTrinh
105     where ChiTietVanTai.SoXe = @soxe and year(ChiTietVanTai.NgayDi) = @NamVT
106 end
107 -----
108 declare @tongTien int
109 exec p_cau7 @soxe = '444', @NamVT = 2014, @tongTien= @tongTien output
110 print @tongTien
111 --8. Tạo thủ tục có đầu vào là mã trọng tải, đầu ra là số lượng xe vượt quá trọng tải quy định
112 --của mã trọng tải đó.
```

The Messages pane shows the completion time: 2023-10-06T07:34:32.2335755+07:00. The status bar at the bottom indicates the query was executed successfully.

CÂU 8



The screenshot shows the SQL Server Enterprise Manager interface. The left pane displays the Object Explorer with the database structure. The right pane shows a query window with the following T-SQL code:

```
110 print @tongTien
111
112 --8. Tạo thủ tục có đầu vào là mã trọng tải, đầu ra là số lượng xe vượt quá trọng tải quy định của mã trọng tải đó.
113 create procedure p_cau8
114 (
115     @matrongtai nvarchar(20),
116     @solgxe int output
117 )
118 as
119 begin
120     select @solgxe = count(*)
121     from ChiTietVanTai
122     inner join TrongTai on ChiTietVanTai.MaTrongTai = TrongTai.MaTrongTai
123     where ChiTietVanTai.MaTrongTai = @matrongtai and ChiTietVanTai.SoLuongVT > TrongTai.TrongTaiQD
124 end
125 -----
126 declare @solgxe int
127 exec p_cau8 @matrongtai = N'50', @solgxe = @solgxe output
128 print @solgxe
129
```

The Messages pane shows the completion time: 2023-10-06T07:48:19.8518764+07:00. The status bar at the bottom indicates the query was executed successfully.

BÀI TẬP 2

CÂU 1

The screenshot shows the Microsoft SQL Server Management Studio interface. The query editor contains the following SQL code:

```
1 USE QLNhanVien
2
3 --1. Tạo hàm với đầu vào là năm, đầu ra là danh sách nhân viên sinh vào năm đó
4 create function f_cau1( @nam int)
5 returns table
6 as
7 return
8 (
9     select *
10    from tNhanVien
11    where YEAR( tNhanVien.NTNS) = @nam
12 )
13
14 Select *from f_cau1(1970)
15
16 --2. Tạo hàm với đầu vào là số thâm niên (số năm làm việc) đầu ra là danh sách nhân viên có thâm niên đó
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with columns: MaNV, HO, TEN, PHAI, NTNS, NgayBD, MaPB, HINH, and GHICHU. The data is as follows:

MaNV	HO	TEN	PHAI	NTNS	NgayBD	MaPB	HINH	GHICHU
005	Mai Thi	Loan	1	1970-05-23 00:00:00.000	1989-03-08 00:00:00.000	TK	NULL	Là cán bộ năng nổ. Có trình độ trung cấp. Tốt nghiệp...
025	Lưu Vũ	Đuẩn	0	1970-05-17 00:00:00.000	1995-06-22 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
034	Nguyễn Văn	Nuôi	0	1970-04-23 00:00:00.000	1990-10-02 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
037	Trần Thế	Duyệt	0	1970-04-14 00:00:00.000	1996-04-26 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
046	Hoàng Thanh	Trang	1	1970-03-12 00:00:00.000	1997-03-03 00:00:00.000	KT	NULL	NULL

CÂU 2

The screenshot shows the Microsoft SQL Server Management Studio interface. The query editor contains the following SQL code:

```
10 from tNhanVien
11 where YEAR( tNhanVien.NTNS) = @nam
12 )
13 Select *from f_cau1(1970)
14
15 --2. Tạo hàm với đầu vào là số thâm niên (số năm làm việc) đầu ra là danh sách nhân viên có thâm niên đó
16 create function f_cau2(@thamnien int)
17 returns table
18 as
19 return
20 (
21     select *
22    from tNhanVien
23    where datediff( year, NgayBD, getdate()) >= @thamnien
24 )
25 select *from f_cau2(35)
26
27 --3. Tạo hàm đầu vào là chức vụ đầu ra là những nhân viên cùng chức vụ đó
28
29 --4. Tạo hàm đưa ra thông tin về nhân viên được tăng lương của ngày hôm nay (giả sử 3 năm lên lương 1 lần)
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with columns: MaNV, HO, TEN, PHAI, NTNS, NgayBD, MaPB, HINH, and GHICHU. The data is as follows:

MaNV	HO	TEN	PHAI	NTNS	NgayBD	MaPB	HINH	GHICHU
008	Trần Thanh	hạnh	0	1942-07-15 00:00:00.000	1985-10-11 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
009	Nguyễn Hồng	Hạnh	1	1962-01-13 00:00:00.000	1987-06-06 00:00:00.000	KT	NULL	NULL
010	Lê Thị	Hồng	1	1962-05-23 00:00:00.000	1988-06-06 00:00:00.000	KT	NULL	NULL
013	Nguyễn Minh	Quang	0	1951-06-13 00:00:00.000	1978-05-05 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
017	Đỗ Ánh	Hoàng	0	1960-01-11 00:00:00.000	1979-05-05 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
022	Lê Phương	Thanh	1	1957-02-12 00:00:00.000	1981-05-05 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
033	Hoàng Ngọc	Thanh	0	1944-05-13 00:00:00.000	1978-03-09 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
035	Dù Bình	Việt	0	1945-04-12 00:00:00.000	1985-07-31 00:00:00.000	TC	NULL	NULL
040	Trương Xuân	Hoàng	0	1940-05-15 00:00:00.000	1979-04-23 00:00:00.000	TC	NULL	NULL
047	Nguyễn Văn	Hàn	0	1950-05-15 00:00:00.000	1988-05-05 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
050	Nguyễn Thị	Nam	1	1960-07-06 00:00:00.000	1987-06-06 00:00:00.000	KT	NULL	NULL
057	Nguyễn Xuân	Phường	0	1960-04-14 00:00:00.000	1986-01-05 00:00:00.000	TK	NULL	NULL

CÂU 3

The screenshot shows the Microsoft SQL Server Enterprise Manager interface. The query editor displays the following SQL code:

```
25 select *from f_cau2(35)
26
27 --3. Tạo hàm đầu vào là chức vụ, đầu ra là những nhân viên cùng chức vụ đó
28 create function f_cau3(@chucvu nvarchar(20))
29 returns table
30 as
31 return
32 (
33     select *
34     from tNhanVien
35     where MaNV in
36     (
37         select MaNV
38         from tChiTietNhanVien
39         where ChucVu= @chucvu
40     )
41 )
42 select *from f_cau3('PP')
43
--4. Tạo hàm đưa ra thông tin về nhân viên được tăng lương của ngày hôm nay (giả sử 3 năm lên lương 1 lần)
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with 8 columns: MaNV, HO, TEN, PHAI, NTNS, NgayBD, MaPB, HINH, and GHICHU. The data is as follows:

MaNV	HO	TEN	PHAI	NTNS	NgayBD	MaPB	HINH	GHICHU
007	Vũ Hoài	Ánh	0	1966-06-15 00:00:00.000	1993-03-09 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
009	Nguyễn Hồng	Hạnh	1	1962-01-12 00:00:00.000	1987-06-06 00:00:00.000	KT	NULL	NULL
017	Đỗ Anh	Huỳnh	0	1960-01-11 00:00:00.000	1979-05-05 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
032	Lâm Văn	Tuân	0	1969-02-12 00:00:00.000	1993-09-09 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
035	Dù Đình	Việt	0	1945-04-12 00:00:00.000	1985-07-31 00:00:00.000	TC	NULL	NULL
052	Nguyễn Tô	Uyên	1	1963-06-05 00:00:00.000	1990-10-07 00:00:00.000	TK	NULL	NULL

CÂU 4

The screenshot shows the Microsoft SQL Server Enterprise Manager interface. The query editor displays the following SQL code:

```
40 )
41 )
42 select *from f_cau3('PP')
43 --4. Tạo hàm đưa ra thông tin về nhân viên được tăng lương của ngày hôm nay (giả sử 3 năm lên lương 1 lần)
44
45 create function f_cau4()
46 returns table
47 as
48 return
49 (
50     select *
51     from tNhanVien
52     where DATEDIFF( YEAR, NgayBD, GETDATE()) %3 =0
53 )
54 SELECT * FROM f_cau4()
55
```

The Results pane shows the output of the query, displaying a table with 8 columns: MaNV, HO, TEN, PHAI, NTNS, NgayBD, MaPB, HINH, and GHICHU. The data is as follows:

MaNV	HO	TEN	PHAI	NTNS	NgayBD	MaPB	HINH	GHICHU
001	Lai Văn	Sâm	0	1966-01-01 00:00:00.000	1990-04-30 00:00:00.000	VP	NULL	Nam nhân viên khỏe mạnh, trẻ trung, có bình độ...
002	Trần Văn	Minh	0	1965-02-23 00:00:00.000	1990-05-10 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
003	Tổng Cảnh	Sen	0	1963-04-12 00:00:00.000	1996-10-24 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
007	Vũ Hoài	Ánh	0	1966-06-15 00:00:00.000	1993-03-09 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
009	Nguyễn Hồng	Hạnh	1	1962-01-12 00:00:00.000	1987-06-06 00:00:00.000	KT	NULL	NULL
013	Nguyễn Minh	Quang	0	1951-06-13 00:00:00.000	1978-05-05 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
014	Trang Phơ	Huỳnh	0	1953-03-23 00:00:00.000	1996-07-07 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
016	Nguyễn Ngọc	Hiên	1	1961-03-14 00:00:00.000	1990-04-08 00:00:00.000	VP	NULL	NULL
019	Nguyễn Kim	Tuân	1	1960-09-01 00:00:00.000	1990-07-31 00:00:00.000	TC	NULL	NULL
020	Nguyễn Bích	Liên	1	1969-03-03 00:00:00.000	1996-12-16 00:00:00.000	TK	NULL	NULL
022	Lê Phương	Thánh	1	1957-02-12 00:00:00.000	1981-05-05 00:00:00.000	KH	NULL	NULL
023	Tô Thế	Khánh	0	1969-05-23 00:00:00.000	1993-09-15 00:00:00.000	KH	NULL	NULL

CÂU 5

```
ThuTuc_Ham_Bai2...AMVU\Admin (55)) * OL\NhanVien.sql - not connected
74 --- Thực lĩnh: Lương = (BHXH+BHYT+BHTN + Thuế TNCN)
75 create function f_cau5(@MaNV nvarchar(20))
76 returns decimal(18,2)
77 as
78 begin
79     declare @Luong int, @HSLuong tinyint, @Phucap int, @BHXH int,
80             @BHYT int, @BHTN int, @ThuNhap int, @MucdoCV nvarchar(20)
81     -- Lấy thông tin từ tChiTietNhanVien
82     select @HSLuong = HSLuong, @MucdoCV= MucDoCV
83     from tChiTietNhanVien
84     where MaNV = @MaNV
85     -- Tính lương
86     SET @Luong = 1490000 * @HSLuong
87     -- Tính phụ cấp dựa trên MucDoCV
88     IF @MucDoCV = 'A'
89         SET @PhuCap = 10000000
90     ELSE IF @MucDoCV = 'B'
91         SET @PhuCap = 8000000
92     ELSE IF @MucDoCV = 'C'
93         SET @PhuCap = 5000000
94     ELSE
95         SET @PhuCap = 0
96
97     -- Tính BHXH, BHYT, BHTN, Thuế TNCN
98     SET @BHXH = 0.08 * @Luong
99     SET @BHYT = 0.015 * @Luong
100    SET @BHTN = 0.01 * @Luong
101    SET @ThuNhap = @Luong - @BHXH - @BHYT - @BHTN - 11000000 -- Mức chịu thuế và GTGC
102
103    -- Tính thuế TNCN dựa trên thuế suất
104    IF @ThuNhap <= 5000000
105        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.05
106    ELSE IF @ThuNhap <= 10000000
107        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.1 - 250000
108    ELSE IF @ThuNhap <= 18000000
109        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.15 - 750000
110    ELSE IF @ThuNhap <= 32000000
111        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.2 - 1650000
112    ELSE IF @ThuNhap <= 52000000
113        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.25 - 3250000
114    ELSE IF @ThuNhap <= 80000000
115        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.3 - 5850000
116    ELSE
117        SET @ThuNhap = @ThuNhap * 0.35 - 9850000
118
119    -- Tổng cộng lương thực lĩnh
120    RETURN @Luong - (@BHXH + @BHYT + @BHTN + @ThuNhap)
121 END
122
123 select dbo.f_cau5('001') as LuongThucLinh
124
125 6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, đầu ra là số nhân viên của phòng đó và tên trưởng phòng
```

Results	Messages
LuongThucLinh	
1	5617490.00

CÂU 6

```
ThuTuc_Ham_Bai2...AMVU/Admin (55)*  QL NhanVien.sql - not connected
125  --6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, đầu ra là số nhân viên của phòng đó và tên trưởng phòng
126
127  create procedure p_cau6
128  (
129      @maphong nvarchar(20),
130      @soNV int output,
131      @tenTP nvarchar(20) output
132  )
133  as
134  begin
135      --Lay so nhan vien cua phong
136      select @soNV = COUNT(MaNV)
137      from tNhanVien
138      where MaPB = @maphong
139      --Lay ten truong phong
140      select @tenTP = HO + ' ' + TEN
141      from tNhanVien join tChiTietNhanVien on tChiTietNhanVien.MaNV = tNhanVien.MaNV
142      where MaPB = @maphong and ChucVu = 'TP'
143  end
144
145  declare @soNV int, @tenTP nvarchar(20)
146  exec p_cau6 @maphong = 'KH', @soNV = @soNV output, @tenTP = @tenTP output
147  print 'so nhan vien trong phong ban la: ' + convert(nvarchar(10), @soNV)
148  print 'ten truong phong la: ' + @tenTP
149
150  --7. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, tháng, năm, đầu ra là số tiền lương của phòng đó
151
141 %
Messages
so nhan vien trong phong ban la: 9
ten truong phong la: Lê Phương Thanh

Completion time: 2023-10-11T00:02:43.2078364+07:00

141 %
Query executed successfully. LAMVU/SQL EXPRESS (16.0 RTM) LAMVU/Admin (55) QL NhanVien 00:00:00 0 rows
```

CÂU 7

```
ThuTuc_Ham_Bai2...AMVU/Admin (55)*  QL NhanVien.sql - not connected
149  print 'ten truong phong la: ' + @tenTP
150
151  --7. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, tháng, năm, đầu ra là số tiền lương của phòng đó
152  CREATE PROCEDURE p_cau7
153  (
154      @maphong nvarchar(2),
155      @thang int,
156      @nam int,
157      @tongluong money output
158  )
159  AS
160  BEGIN
161      -- Lấy danh sách nhân viên của phòng
162      SELECT @tongluong = SUM(1490000 * HSLuong + iif(MucDoCV LIKE 'A%', 1000000, (iif(MucDoCV LIKE 'B%', 800000, 500000))))
163      FROM tNhanVien join tChiTietNhanVien on tNhanVien.MaNV = tChiTietNhanVien.MaNV
164      WHERE MaPB = @maphong
165      AND (MONTH(NgayBD) < @thang and YEAR(NgayBD) = @nam)
166      OR YEAR(NgayBD) < @nam
167  END
168
169  declare @tongluong money
170  exec p_cau7 'KH', 5, 1995, @tongluong output
171  print 'so tien luong cua phong do: ' + convert(nvarchar(20), @tongluong)
172
141 %
Messages
so tien luong cua phong do: 627190000.00

Completion time: 2023-10-11T00:03:05.0035558+07:00

141 %
Query executed successfully. LAMVU/SQL EXPRESS (16.0 RTM) LAMVU/Admin (55) QL NhanVien 00:00:00 0 rows
Ln 169 Col 1 Ch 1 INS
```